

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04 /2014/QĐ-UBND

Long An, ngày 07 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận và quản lý các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của UBND tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 01/8/2009;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 sửa đổi, bổ sung Nghị định 35/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 80/2006/NĐ-CP; Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ tái định cư;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận và quản lý các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2054/SKHĐT-ĐT ngày 30/12/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định này sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận và quản lý các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Long An ban hành kèm theo Quyết định số 27/2013/QĐ-UBND ngày 24/7/2013 của UBND tỉnh Long An, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 9

1. Tù y từng dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản, khảo sát địa điểm hoặc tổ chức họp lấy ý kiến:

a) Lấy ý kiến thông qua khảo sát địa điểm hoặc tổ chức họp lấy ý kiến: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư tổ chức khảo sát địa điểm hoặc họp lấy ý kiến trong thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Các sở, ngành và địa phương khi tham gia khảo sát phải cử người có thẩm quyền và có ý kiến qua phiếu đánh giá (theo mẫu - Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy định này), phiếu đánh giá phải gửi lại Sở Kế hoạch và Đầu tư tại buổi khảo sát. Phiếu đánh giá của đại diện cơ quan nào thì phải có đóng dấu treo của cơ quan đó.

b) Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản: Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản lấy ý kiến các sở, ngành và UBND cấp huyện nơi có dự án đầu tư. Các sở, ngành, UBND cấp huyện có ý kiến bằng văn bản trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản lấy ý kiến. Hết thời gian lấy ý kiến được quy định, nếu các cơ quan được lấy ý kiến không có ý kiến thì được xem là đồng ý và chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến ngành mình, địa phương mình quản lý.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày khảo sát địa điểm hoặc họp lấy ý kiến hoặc hết thời gian có ý kiến bằng văn bản, trường hợp các ngành có yêu cầu bổ sung hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ có văn bản thông báo cho nhà đầu tư có giải trình, điều chỉnh, bổ sung hồ sơ. Trong thời gian 30 ngày kể từ khi Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản thông báo, nếu nhà đầu tư không điều chỉnh, bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ theo quy định thì hồ sơ đăng ký thỏa thuận địa điểm đã nộp không còn giá trị xem xét.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày khảo sát địa điểm, ngày họp hoặc hết thời gian lấy ý kiến và nhà đầu tư bổ sung hồ sơ (nếu có), Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét quyết định việc thỏa thuận địa điểm đầu tư.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 13:

"5. Xử lý trường hợp không làm thủ tục gia hạn hoặc hết thời hạn để đề nghị gia hạn:

a) Trường hợp văn bản thỏa thuận địa điểm đầu tư hết hiệu lực nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư, xác nhận đăng ký đầu tư hoặc chưa ban hành quyết định giao đất, cho thuê đất và chủ đầu tư không làm thủ tục gia hạn thì văn bản thỏa thuận địa điểm không còn hiệu lực thực hiện.

b) Hồ sơ đề nghị gia hạn thỏa thuận địa điểm đầu tư nộp sau ngày văn bản thỏa thuận địa điểm đầu tư hết hiệu lực thì không có giá trị xem xét giải quyết".

3. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 1 Điều 14:

"c) Trường hợp văn bản thỏa thuận địa điểm đầu tư hết hiệu lực nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư hoặc chưa có quyết định giao đất (hoặc thuê đất) và nhà đầu tư không làm thủ tục gia hạn hoặc UBND tỉnh không chấp thuận gia hạn thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tiến hành kiểm tra và trình UBND tỉnh chấm dứt thực hiện dự án đầu tư."

4. Sửa đổi Điều 22:

Thay thế đoạn "- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người chuyển nhượng (02 bản chính), hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất kèm thông báo nộp thuế và hóa đơn nộp tiền (02 bản sao chứng thực hoặc 02 bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu) trong trường hợp nhận chuyển nhượng đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất để thuê" bằng "- Hồ sơ bồi thường (quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, các giấy tờ liên quan khác)".

5. Sửa đổi Điều 23:

Thay thế đoạn "- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người chuyển nhượng (02 bản sao có chứng thực) hoặc đơn đưa đất thành lập Doanh nghiệp kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp nhận chuyển nhượng đồng thời chuyển mục đích sử dụng đất thì nộp hợp đồng chuyển nhượng quyền

sử dụng đất kèm thông báo nộp thuế và hóa đơn nộp tiền (02 bản sao chứng thực hoặc 02 bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu)” bằng “- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của người chuyển nhượng (bản chính). Trường hợp nhận chuyển nhượng đồng thời chuyển mục đích thì nộp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất kèm theo thông báo nộp thuế và hóa đơn nộp tiền (02 bản sao chứng thực hoặc 02 bản photo kèm theo bản chính để đối chiếu)”.

6. Bổ sung Điểm h vào Khoản 2 Điều 30:

“h. Sở Khoa học và Công nghệ tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở và quy hoạch đối với các dự án: tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ cao.”

7. Bỏ cụm từ “tiếp nhận hồ sơ và” ở nội dung của Điểm a Khoản 3 Điều 31; thay thế cụm từ “Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 06/10/2012” bằng “Quyết định số 38/2011/QĐ-UBND ngày 06/10/2011 của UBND tỉnh”.

8. Thay thế Phụ lục 2 “Phiếu đánh giá hồ sơ thỏa thuận địa điểm đầu tư” kèm theo Quy định bằng Phụ lục 2 “Phiếu đánh giá hồ sơ thỏa thuận địa điểm đầu tư” kèm theo quyết định này.

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra Văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ Kế hoạch và Đầu tư);
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh Long An và các Đoàn thể;
- Như điều 3;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Long An, Đài PT và TH;
- Phòng NC_(TH, KT, VX, NC-TCĐ);
- Lưu: VT, Sở KHĐT, MB;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm